Người ký: Ủy ban nhân dân xã Trung Thành
Email: trungthanh.nongcong@thanhhoa.gov.vn
Cơ quan: Huyện Nông Cống, Tỉnh Thanh Hóa
Thời gian ký: 17.02.2020 16:40:02 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ TRUNG THÀNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 18/BC-UBND	*Trung Thành, ngày 17 tháng 02 năm 2020*

BÁO CÁO
Kết quả bốn năm thực hiện nghị quyết 05 NQ – TU ngày 18/8/2016 của BCH Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường đến năm 2020, định hướng đến năm 2025

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH ĐỊA PHƯƠNG:

1. Điều kiện địa lý, tự nhiên:

Xã Trung Thành nằm phía bắc trung tâm huyện Nông Cống 9km. Phía bắc giáp xã Trung Chính, Tân Khang, có Hòn gai và sông Nhơm làm ranh giới. Phía Nam giáp xã Tế Thắng, lấy mương tiêu của huyện làm ranh giới. Phía đông giáp xã Trung ý, lấy sông Nhơm làm ranh giới. Phía tây giáp với huyện Như Xuân, lấy núi Nưa là ranh giới. Trong đó đất tự nhiên của xã 748,09 ha, đất nông nghiệp 303,03 ha, còn lại là đất khác.

Địa hình xã phức tạp dốc từ hướng Tây xuống Đông và từ Bắc xuống Nam, Xã có 7 thôn, tạo thành lòng chảo ở khu vực Đông Nam của xã. tổng số dân trong toàn xã 1205 hộ, 4736 Nhân khẩu, Hiện tại có 243 hộ sử dụng giếng đào 130 hộ sử dụng giếng khoan có bể lọc chưa đạt chuẩn vệ sinh.

Trong địa bàn số hộ chăn nuôi chiếm khoảng 70% toàn xã. Trong đó có 8 hộ chăn nuôi theo hướng trang trại, gia trại, còn lại chủ yếu là chăn nuôi cá nhân nhỏ lẻ.

2. Điều kiện kinh tế - xã hội:

2.1. Về kinh tế:

Trong những năm qua xã Trung Thành đã hoàn thành cơ bản các mục tiêu đề ra, nhiều chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch, đầu tư cơ sở vật chất phục vụ sản xuất tăng nhanh, kinh tế có bước phát triển và chuyển dịch theo hướng tích cực.

- Tốc độ tăng trưởng GDP bình quân hàng năm luôn đạt được kế hoạch đề ra, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực.
- Thu nhập bình quân đầu người năm 2019 đạt 40 triệu đồng/người/năm.

2.2. Về xã hội:

Đời sống nhân dân được nâng cao cả về tinh thần lẫn vật chất, công tác xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm cho người lao động được thực hiện có hiệu quả. Đến cuối năm 2019, xã Trung Thành đã hoàn thành 18/19 tiêu chí trong bộ tiêu chí Quốc gia về nông thôn mới.

- Hiện nay, dân số toàn xã là 4.736 người (1.205 hộ).

3. Phát triển kinh tế - xã hội và tác động đến công tác quản lý môi trường:

Tốc độ tăng trưởng kinh tế của xã trong những năm qua đạt mức tăng trưởng khá nhanh. Hoạt động sản xuất nông nghiệp cùng với hoạt động kinh doanh, dịch vụ, phát triển TTCN, làng nghề... đã đem lại kinh tế cao cho các hộ gia đình và địa phương. Tuy nhiên các hoạt động đó làm ảnh hưởng không nhỏ đến cảnh quan môi trường. Cụ thể:

- Hoạt động sản xuất nông nghiệp: tình trạng lạm dụng phân bón hóa học, thuốc bảo vệ thực vật tiềm ẩn nguy cơ làm ô nhiễm môi trường đất và nước.

- Hoạt động kinh doanh, sản xuất tiểu thủ công nghiệp: Trên địa bàn xã có 162 cơ sở sản xuất, kinh doanh cá thể chủ yếu là hoạt động buôn bán nhỏ lẻ, sản xuất đồ gỗ, cơ khí nhỏ, chế biến lương thực thực phẩm và hoạt động nghề làm bánh.

- Hoạt động chăn nuôi: trên địa bàn xã có 8 trang trại, gia trại chăn nuôi tập trung và chăn nuôi cá thể nhỏ lẻ trong khu dân cư khá phổ biến. Chất thải trong chăn nuôi được hướng dẫn xử lý đảm bảo vệ sinh môi trường như xây dựng hầm Biogas, đệm lót sinh học để xử lý chất thải.

- Rác thải sinh hoạt: rác thải được tập trung, thu gom và vận chuyển về bãi rác Hồ Mơ theo Phương án của UBND xã.

- Hoạt động sản xuất, kinh doanh của các tổ chức: 01 công ty chế biến hoa quả Trường Tùng

có đầy đủ Báo cáo kết quả giám sát môi trường định kỳ, Đề án bảo vệ môi trường chi tiết, giấy phép xả nước thải vào nguồn nước. Công ty đã đầu tư đầy đủ công trình xử lý chất thải và thực hiện các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường theo nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và đề án bảo vệ môi trường đã được phê duyệt; Nước thải phát sinh trong quá trình sản xuất, kinh doanh nằm trong giới hạn cho phép theo quy định. Hàng năm, công ty thực hiện đúng theo nội dung giấy phép xả thải được cấp. Chất thải rắn được thu gom, xử lý theo đúng quy định.

II. Kết quả thực hiện:

Trong những năm qua, xã Trung Thành đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác bảo vệ môi trường (BVMT), coi đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng của địa phương trong việc phát triển kinh tế - xã hội. Công tác BVMT trên địa bàn xã đã có nhiều chuyển biến tích cực, nhận thức của các cán bộ, công chức và nhân dân về BVMT đã được nâng cao.

1. Tổ chức triển khai, quán triệt, thực hiện các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước; các quy định của pháp luật về công tác bảo vệ môi trường:

- Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 18/8/2016 của Ban chấp hành Đảng bộ Tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường đến năm 2020, định hướng đến năm 2025.

- Quyết định số 1827/QĐ-UBND ngày 05/10/2016 của UBND huyện Nông Cống về việc phê duyệt hành động thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 18/8/2016 của Ban chấp hành Đảng bộ Tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng.

- Bên cạnh đó, tuyên truyền phổ biến Luật bảo vệ môi trường 2014, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật BVMT và các quy định của pháp luật về công tác

BVMT trên hệ thống truyền thanh của xã. Đặc biệt là các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực BVMT (Nghị định 155/2016/NĐ-CP, ngày 18/11/2016).

2. Việc ban hành các Nghị quyết, quyết định về công tác BVMT:

Bên cạnh việc tổ chức triển khai, quán triệt, thực hiện các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước; các quy định của pháp luật về công tác bảo vệ môi trường, hàng năm Đảng ủy Ban hành Nghị quyết, UBND xã đều xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường và kế hoạch phát động triển khai thực hiện các ngày lễ: Ngày Môi trường Thế giới (05/6), Tuần lễ nước sạch và vệ sinh môi trường, Chiến dịch làm cho Thế giới sạch hơn, Chương trình Giờ Trái đất, và:

- Kế hoạch hành động số: 28/KH- UBND ngày 25 tháng 10 năm 2016 về thực hiện Nghị Quyết số 05- NQ/TU ngày 18/8/2016 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác BVMT đến năm 2020, định hướng đến năm 2025.

- Phương án số 01/ PA- UBND ngày 10/3/2017 của ủy ban nhân dân xã Trung Thành ban hành phương án Bảo vệ môi trường xã Trung Thành năm 2017.

- Nghị quyết số 12-NQ/ĐU của Đảng ủy xã Trung Thành ngày 10/01/2018, Nghị quyết chuyên đề về đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Kế hoạch số 13/ KH- UBND ngày 27/3/2018 của ủy ban nhân dân xã Trung Thành ban hành Kế hoạch bảo vệ môi trường xã Trung Thành năm 2018.

- Kế hoạch số 15/ KH- UBND ngày 2/2/2019 của ủy ban nhân dân xã Trung Thành ban hành Kế hoạch bảo vệ môi trường xã Trung Thành năm 2019.

- Kế hoạch số 09/ KH- UBND ngày 12/1/2020 của ủy ban nhân dân xã Trung Thành ban hành Kế hoạch bảo vệ môi trường xã Trung Thành năm 2020.

3. Thực hiện thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải:

3.1. Đối với rác thải sinh hoạt:

Từ tháng 6/2013, UBND xã đã triển khai thực hiện Đề án thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt về bãi rác thải tập trung của huyện. Thông qua công tác tuyên truyền, vận động đã góp phần nâng cao nhận thức của các tổ chức, cá nhân và toàn thể người dân trong công tác bảo vệ môi trường.

Song song với triển khai thực hiện đề án thu gom vận chuyển rác thải sinh hoạt, thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn, vận động người dân chủ động phân loại rác tại nguồn. Khuyến khích các gia đình có hai thùng rác, tự phân loại tại nhà. Một thùng chứa rác hữu cơ, thùng khác dùng cho các loại rác khó phân hủy như bao bì ni-lông, sành sứ, thủy tinh, vỏ hộp kim loại.... Rác thải tái chế được bán cho các cơ sở thu mua, rác thải hữu cơ được tận dụng cho chăn nuôi hoặc chôn lấp ngay tại vườn, các loại rác thải khó phân hủy (chủ yếu là túi nilon) được thu gom và vận chuyển. Nhờ làm tốt việc phân loại rác tại nguồn đã góp phần phân loại được các loại chất thải nguy hại ra khỏi chất thải thông thường, giảm lượng rác phải vận chuyển, đồng thời góp phần hạn chế mùi hôi, nước rỉ rác gây ảnh hưởng môi trường.

Hiện tại, UBND xã đã giao việc quản lý dịch vụ thu gom rác thải cho HTX DV NN và HTXDV NN đã ký hợp đồng thực hiện thu gom, vận chuyển và xử lý rác

thải với công ty giao thông Công Chính . Tần suất thu gom hiện nay là 4 lần/tháng đối với các hộ bên trong còn riêng đường quốc lộ 45 thì xe môi trường thu 2 lần/ tuần. Rác trước khi đem đi vận chuyển được phân loại, đựng trong túi nilon, bao tải buộc kín đầu để trong khuôn viên gia đình, không để dọc lề đường gây mất vệ sinh và mỹ quan chung. Căn cứ vào ngày, giờ thông báo các hộ mới mang rác ra điểm tập kết.

3.2. Đối với rác thải từ hoạt động sản xuất nông nghiệp:

- Bộ phận chuyên môn UBND xã thường xuyên viết bài một tuần một lần tuyên truyền về Chăn nuôi an toàn sinh học, sử dụng các chế phẩm sinh học như: nuôi lợn, gia cầm trên nền đệm lót sinh học. Trên địa bàn xã đã xây dựng được 2 mô hình chăn nuôi an toàn sinh học trên đàn lợn như hộ ông Nguyễn Hồng Quang thôn 6 và trang trại chăn nuôi gia cầm là hộ ông Trần Văn Bình thôn 3.

- Trên địa bàn toàn xã có 18 thùng thu gom vỏ bao bì, chai lọ, vỏ thuốc BVTV có nắp đậy, thùng được láng đáy. UBND xã thường xuyên có văn bản tuyên truyền cho nhân dân nâng cao ý thức thu gom chất thải vào thùng chứa rác.

- Vào mùa thu hoạch, UBND xã có thông báo yêu cầu nhân dân không đốt rơm rạ tại chỗ hoặc vứt tại bờ ruộng, lề đường giao thông gây khói bụi và ÔNMT.

3.3. Nguồn lực trong việc thực hiện vận chuyển, xử lý rác thải:

Do điều kiện ngân sách địa phương còn hạn chế, nên nguồn lực thực hiện chủ yếu là huy động nhân dân đóng góp thông qua hội nghị nhân dân theo quy chế dân chủ.

Năm 2019 UBND xã hỗ trợ 1.000.000 đ để cấp cho 7 thôn để thực hiện công tác tác thu gom rác thải trên đồng ruộng và công tác vệ sinh công cộng trên địa bàn các thôn.

4. Phối hợp tuyên truyền trong công tác bảo vệ môi trường:

UBND xã và Hội liên hiệp phụ nữ xã đã thống nhất thực hiện Chương trình phối hợp tuyên truyền vận động cán bộ, hội viên thực hiện công tác bảo vệ môi trường giai đoạn 2016 – 2020

Hoạt động phối hợp tuyên truyền đã được triển khai thực hiện thường xuyên từ khi ký kết đến toàn thể cán bộ và hội viên. Từ đó đã đẩy mạnh các phong trào thi đua trong phong trào công tác Hội và hội viên phụ nữ, tạo ra bước chuyển biến sâu rộng từ nhận thức đến hành vi và các hoạt động trong công tác bảo vệ môi trường.

5. Những tồn tại hạn chế, nguyên nhân và kiến nghị, đề xuất:

a. Những tồn tại, hạn chế:

- Ý thức của một bộ phận người dân về bảo vệ môi trường còn chưa cao.

- Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất kinh doanh còn chưa được thực hiện thường xuyên.

- Chưa có cán bộ chuyên môn làm công tác môi trường, trong khi khối lượng và tính chất phức tạp của công việc ngày càng gia tăng;

b. Nguyên nhân:

Công tác quản lý và bảo vệ môi trường trên địa bàn xã vẫn còn những tồn tại, hạn chế nêu trên có cả nguyên nhân khách quan và chủ quan.

- Về khách quan: cùng với cả nước, địa phương đang trong giai đoạn phát triển nhanh, đầu tư phát triển rất cao, kéo theo nhiều áp lực đến môi trường. Biến đổi khí hậu diễn biến nhanh hơn so với dự báo làm phức tạp thêm các vấn đề môi trường;

- Song chủ yếu từ những nguyên nhân chủ quan, đó là:

+ Nhận thức, ý thức trách nhiệm về BVMT của chủ đầu tư, cộng đồng dân cư còn hạn chế; tình trạng chú trọng lợi ích kinh tế trước mắt, coi nhẹ công tác BVMT còn khá phổ biến.

+ Đầu tư cho BVMT còn rất hạn chế, chỉ đáp ứng một phần nhu cầu; còn thiếu các cơ chế huy động nguồn lực trong xã hội đầu tư cho BVMT;

+ Chưa phát huy được vai trò của các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội và các tầng lớp nhân dân tham gia tích cực BVMT và giám sát chặt chẽ công tác quản lý, việc chấp hành pháp luật về BVMT của các tổ chức và doanh nghiệp.

+ Trên thực tế, BVMT dường như vẫn đang được xem là trách nhiệm của Nhà nước. Quan điểm BVMT là trách nhiệm của toàn xã hội vẫn chưa được thực thi một cách đầy đủ do thiếu những quy định xác định rõ vai trò, quyền hạn, trách nhiệm, phân định nhiệm vụ giữa Nhà nước với các tổ chức chính trị - xã hội, các tầng lớp nhân dân, cộng đồng dân cư.

II. ĐỀ XUẤT GIẢI PÁP ĐẨY NHANH TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN:

Qua quá trình thực hiện, để công tác quản lý và bảo vệ môi trường trong thời gian tới có hiệu quả thiết thực UBND xã Trung Thành xin đề xuất một số giải pháp:

- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao ý thức và vai trò của cộng đồng trong công tác bảo vệ môi trường; Xây dựng các hương ước, quy ước về bảo vệ môi trường tại từng thôn, làng.

- Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, vận động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia bảo vệ môi trường; sử dụng hợp lý, tiết kiệm tài nguyên; đưa việc giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường trở thành nội dung thực hiện nếp sống văn hoá; tăng cường sự giám sát của cộng đồng, các cơ quan, thông tin đại chúng đối với hoạt động bảo vệ môi trường.

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch, kế hoạch về bảo vệ môi trường: Tổ chức các hoạt động cụ thể hằng năm: Tuần lễ Quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường; Ngày môi trường Thế giới (05/6); Chiến dịch làm cho Thế giới sạch hơn; Chương trình giờ trái đất...;

- Tăng cường huy động nguồn lực phục vụ công tác bảo vệ môi trường: Triển khai các biện pháp huy động sự tham gia của doanh nghiệp, của người dân. Sử dụng nguồn lực của Nhà nước chủ yếu để phục vụ công tác tuyên truyền, quản lý, chỉ đạo các hoạt động về bảo vệ môi trường.

- Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm: Bảo đảm việc chấp hành tốt các quy định về bảo vệ môi trường, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Tăng cường kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện công tác bảo vệ môi trường các cơ quan đơn vị và doanh nghiệp đóng trên địa bàn.

- Đưa nội dung bảo vệ môi trường vào quy định thực hiện nếp sống văn hoá ở các địa phương, cơ quan, đơn vị.

Với sự quan tâm, chỉ đạo của Đảng ủy, UBND, sự vào cuộc của các đoàn thể chính trị - xã hội về công tác bảo vệ môi trường chắc chắn rằng trong thời gian tới công tác quản lý và bảo vệ môi trường trên địa bàn xã sẽ đạt được những kết quả tốt đẹp, tạo được sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức, nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi tổ chức, cá nhân, hộ gia đình trong việc chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, phòng chống ô nhiễm, suy thoái môi trường một cách tích cực và hiệu quả đem lại một môi trường trong lành, sạch, đẹp.

III. Kiến nghị và đề xuất:

- Mở thêm các lớp tập huấn nâng cao năng lực về công tác quản lý và bảo vệ môi trường.

- Ngân sách cấp trên hỗ trợ kinh phí để xã xây dựng thêm thùng thu gom vỏ bao bì hóa chất BVTV trên đồng ruộng.

Nơi nhận:
- TT HĐND huyện;
- TT Đ.U, TT HĐND xã;
- TT UBND xã;
- Lưu: VP.

CHỦ TỊCH

Lê Danh Diễn